

Số: /QĐ-GDĐT-THCS

Quận 6, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
V/v công nhận đội tuyển tham dự
Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố
Năm học: 2023-2024

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 6

Căn cứ kế hoạch 02/KH-GDĐT-THCS ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tổ chức kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 dự thi cấp Thành phố năm học 2023-2024;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6;

Căn cứ kết quả kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 dự thi cấp Thành phố năm học 2023-2024;

Xét đề nghị của bộ phận Trung học cơ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đội tuyển (163 học sinh) tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố năm học 2023-2024 (*danh sách đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các học sinh có tên ở Điều 1, các Trường Trung học cơ sở có liên quan và bộ phận Trung học cơ sở của Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, Cẩm.

TRƯỞNG PHÒNG

Lưu Hồng Uyên

DANH SÁCH
ĐỘI TUYỂN THAM DỰ KỲ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 9
CẤP THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2023-2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-GDDT-THCS, ngày tháng 01 năm 2024)

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	MÔN THI	KẾT QUẢ
1	Trịnh Huỳnh Kim Châu	THCS Lam Sơn	Toán	I
2	Phạm Tuấn Minh	THCS Lam Sơn	Toán	I
3	Nguyễn Đăng Hưng	THCS Lam Sơn	Toán	III
4	Nguyễn Lưu Bảo Minh	THCS Nguyễn Văn Luông	Toán	KK
5	Nguyễn Việt Tiến	THCS Hậu Giang	Toán	KK
6	Phí Duy Nguyễn Phú	THCS Lam Sơn	Toán	CN
7	Nguyễn Phúc Thịnh	THCS Nguyễn Văn Luông	Toán	CN
8	Phạm Nguyễn Nguyên Khôi	THCS Phú Định	Toán	CN
9	Nguyễn Lại Thanh Trúc	THCS Lam Sơn	Toán	CN
10	Nguyễn Phúc Nguyên Khôi	THCS Lam Sơn	Toán	CN
11	Nguyễn Hoàng Đức Tín	THCS Hậu Giang	Toán	CN
12	Nguyễn Xuân Hùng	THCS Lam Sơn	Toán	CN
13	Phương Dư Tài	THCS Bình Tây	Toán	CN
14	Phạm Yến Linh	THCS Nguyễn Văn Luông	Toán	CN
15	Vũ Hoàng Ngọc Anh	THCS Lam Sơn	Toán	CN
16	Trần Thanh Tâm	THCS Hậu Giang	Toán	CN
17	Đinh Phạm Hoàng Vũ	THCS Lam Sơn	Toán	CN
18	Nguyễn Ngọc Khương Duy	THCS Phú Định	Toán	CN
19	Trương Gia Khang	THCS Nguyễn Văn Luông	Toán	CN
20	Đặng Thiên Tân	THCS Hậu Giang	Toán	CN
21	Trịnh Minh Thư	THCS Nguyễn Văn Luông	Ngữ văn	I
22	Trương Tú Trinh	THCS Lam Sơn	Ngữ văn	II
23	Nguyễn Hoài Bảo Như	THCS Phú Định	Ngữ văn	III
24	Nguyễn Ngọc Khánh Băng	THCS Lam Sơn	Ngữ văn	KK
25	Châu Gia Hân	THCS Lam Sơn	Ngữ văn	KK

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	MÔN THI	KẾT QUẢ
26	Phan Nguyễn Nhật Hào	THCS Hậu Giang	Ngữ văn	KK
27	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	THCS Nguyễn Văn Luông	Ngữ văn	KK
28	Trần Nam Phương	THCS Bình Tây	Ngữ văn	KK
29	Nguyễn Bảo Ngọc	THCS Hậu Giang	Ngữ văn	CN
30	Mai Thị Quỳnh Anh	THCS Hoàng Lê Kha	Ngữ văn	CN
31	Lê Bình Phương Anh	THCS Hậu Giang	Ngữ văn	CN
32	Ngô Phương Doanh	THCS Hậu Giang	Ngữ văn	CN
33	Trần Hoàng Tâm Như	THCS Bình Tây	Ngữ văn	CN
34	Nguyễn Phước Minh Thư	THCS Lam Sơn	Ngữ văn	CN
35	Trần Ngọc Nhã Quyên	THCS Hậu Giang	Ngữ văn	CN
36	Lâm Truyền Hào	THCS Hậu Giang	Tiếng Anh	I
37	Ngô Hương Quỳnh	THCS Lam Sơn	Tiếng Anh	II
38	Lưu Ngân Khánh	THCS Nguyễn Văn Luông	Tiếng Anh	III
39	Mạc Gia Hân	THCS Lam Sơn	Tiếng Anh	KK
40	Trần Ngọc Bảo Hân	THCS Lam Sơn	Tiếng Anh	CN
41	Tạ Khánh Phương	THCS Nguyễn Văn Luông	Tiếng Anh	CN
42	Nguyễn Khánh Phương	THCS Hậu Giang	Tiếng Anh	CN
43	Trần Quán Quân	THCS Bình Tây	Tiếng Anh	CN
44	Lê Anh Thư	THCS Lam Sơn	Tiếng Anh	CN
45	Nguyễn Tấn Lộc	THCS Bình Tây	Tiếng Anh	CN
46	Phạm Đăng Khoa	THCS Bình Tây	Tiếng Anh	CN
47	Trần Anh Khôi	THCS Hậu Giang	Tiếng Anh	CN
48	Trương Nguyễn Đình Nguyên	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Tiếng Anh	CN
49	Phạm Thị Tú Quyên	THCS Lam Sơn	Tiếng Anh	CN
50	Trần Quế Nghi	THCS Hậu Giang	Tiếng Anh	CN
51	Đặng Nguyễn Như Bình	THCS Đoàn Kết	Tiếng Anh	CN
52	Hồ Sỹ Đức	THCS Đoàn Kết	Tiếng Anh	CN
53	Ngô Phương Mai	THCS Nguyễn Văn Luông	Tiếng Anh	CN
54	Dương Hạnh Nguyên	THCS Lam Sơn	Tiếng Anh	CN

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	MÔN THI	KẾT QUẢ
55	Nguyễn Hà Phương Anh	THCS Hoàng Lê Kha	Tiếng Anh	CN
56	Ứng Mỹ Anh	THCS Hậu Giang	Vật lý	I
57	Huỳnh Thảo Nhiên	THCS Hậu Giang	Vật lý	I
58	Nguyễn Đình Triều Phát	THCS Lam Sơn	Vật lý	III
59	Tô Hà Hoàng Phúc	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Vật lý	KK
60	Châu Khả Ái	THCS Phú Định	Vật lý	CN
61	Trương Vĩnh Xương	THCS Hậu Giang	Vật lý	CN
62	Vương Hoàng Nam	THCS Phú Định	Vật lý	CN
63	Trần Minh Quân	THCS Nguyễn Văn Luông	Vật lý	CN
64	Cao Hùng Phát	THCS Lam Sơn	Vật lý	CN
65	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	THCS Lam Sơn	Vật lý	CN
66	Trần Thanh Thảo	THCS Phú Định	Vật lý	CN
67	Trương Bích Duy	THCS Hậu Giang	Vật lý	CN
68	Ngô Quang Thắng	THCS Phú Định	Vật lý	CN
69	Huỳnh Phan Hoàng Long	THCS Bình Tây	Vật lý	CN
70	Phan Quỳnh Yến	THCS Hậu Giang	Vật lý	CN
71	Nguyễn Ái Lam	THCS Hậu Giang	Hóa học	I
72	Cao Trần Vân Anh	THCS Hậu Giang	Hóa học	II
73	Nguyễn Trường Phú	THCS Hậu Giang	Hóa học	KK
74	Tạ Huỳnh Yến Như	THCS Hậu Giang	Hóa học	KK
75	Nguyễn Nhật Cường	THCS Phú Định	Hóa học	CN
76	Nguyễn Thanh Thảo	THCS Ng Văn Luông	Hóa học	CN
77	Phạm Đoàn Ánh Linh	THCS Lam Sơn	Hóa học	CN
78	Trịnh Mỹ Duyên	THCS Bình Tây	Hóa học	CN
79	Nguyễn Minh Nhật	THCS Phú Định	Hóa học	CN
80	Đỗ Hoàng Anh	THCS Hậu Giang	Hóa học	CN
81	Trần Ngọc Minh Hương	THCS Lam Sơn	Hóa học	CN
82	Lưu Phước	THCS Ng Văn Luông	Hóa học	CN
83	Lương Tú Châu	THCS Phạm Đình Hồ	Hóa học	CN

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	MÔN THI	KẾT QUẢ
84	Trần Ngọc Phương Anh	THCS Lam Sơn	Hóa học	CN
85	Lê Mỹ Toàn	THCS Bình Tây	Hóa học	CN
86	Cao Phúc Hưng	THCS Lam Sơn	Hóa học	CN
87	Lê Ngọc Bích Liên	THCS Bình Tây	Hóa học	CN
88	Nguyễn Phan Quốc Minh	THCS Lam Sơn	Hóa học	CN
89	Diệp Bảo Nhi	THCS Hậu Giang	Hóa học	CN
90	Tất Ngọc Châu	THCS Bình Tây	Hóa học	CN
91	Nguyễn Thị Ngọc Châu	THCS Hậu Giang	Sinh học	I
92	Mạch Nhã Đình	THCS Hậu Giang	Sinh học	II
93	Dư Kim Anh	THCS Hậu Giang	Sinh học	III
94	Nguyễn Việt Hùng	THCS Văn Thân	Sinh học	KK
95	Phan Nguyễn Hồng Hạ	THCS Lam Sơn	Sinh học	CN
96	Ngô Khánh Chi	THCS Nguyễn Văn Luông	Sinh học	CN
97	Vũ Lan Phương	THCS Phú Định	Sinh học	CN
98	Trần Mai Chí Thành	THCS Lam Sơn	Sinh học	CN
99	Phạm Võ Nhật Linh	THCS Văn Thân	Sinh học	CN
100	Nguyễn Ngọc Minh Thi	THCS Lam Sơn	Sinh học	CN
101	Phan Nguyễn Tường Vy	THCS Bình Tây	Sinh học	CN
102	Huỳnh Ngọc Như Thảo	THCS Lam Sơn	Sinh học	CN
103	Âu Thiên Kim	THCS Lam Sơn	Sinh học	CN
104	Phạm Minh Quân	THCS Lam Sơn	Sinh học	CN
105	Nguyễn Trần Lan Anh	THCS Hoàng Lê Kha	Sinh học	CN
106	Huỳnh Tấn Phát	THCS Lam Sơn	Lịch sử	I
107	Nguyễn Hoàng Bảo Hân	THCS Hậu Giang	Lịch sử	II
108	Huỳnh Ngọc Khánh Ngân	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Lịch sử	II
109	Nguyễn Ngọc Minh Thư	THCS Phú Định	Lịch sử	KK
110	Lý Lan Hân	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Lịch sử	CN
111	Trần Gia Hân	THCS Phú Định	Lịch sử	CN
112	Phan Thanh Phong	THCS Lam Sơn	Lịch sử	CN

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	MÔN THI	KẾT QUẢ
113	Đỗ Viết Nhân Trí	THCS Lam Sơn	Lịch sử	CN
114	Nguyễn Minh Thiên Ân	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Lịch sử	CN
115	Võ Quang Bình	THCS Hậu Giang	Lịch sử	CN
116	Võ Nguyễn Khả Phụng	THCS Phú Định	Lịch sử	CN
117	Đào Huỳnh Phương Như	THCS Phú Định	Lịch sử	CN
118	Đặng Quốc Trí	THCS Phạm Đình Hổ	Lịch sử	CN
119	Nguyễn Tấn Phát	THCS Nguyễn Văn Luông	Lịch sử	CN
120	Lê Hoàng Khánh Ngọc	THCS Lam Sơn	Lịch sử	CN
121	Du Sa My Anh	THCS Văn Thân	Địa lý	CN
122	Trần Nam Bình	THCS Nguyễn Văn Luông	Địa lý	CN
123	Huỳnh Chí Dũng	THCS Văn Thân	Địa lý	CN
124	Phan Anh Khoa	THCS Nguyễn Văn Luông	Địa lý	CN
125	Lương Gia Mẫn	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Địa lý	CN
126	Phạm Lê Cao Minh	THCS Hậu Giang	Địa lý	CN
127	Lý Chấn Nam	THCS Hậu Giang	Địa lý	CN
128	Lê Minh Quân	THCS Văn Thân	Địa lý	CN
129	Nguyễn Ngô Phú Quốc	THCS Lam Sơn	Địa lý	CN
130	Hà Bội San	THCS Văn Thân	Địa lý	CN
131	Bùi Quốc Thái	THCS Lam Sơn	Địa lý	CN
132	Lương Gia Thành	THCS Hậu Giang	Địa lý	CN
133	Nguyễn Thị Thanh Thảo	THCS Lam Sơn	Địa lý	CN
134	Chiêu Phước Thịnh	THCS Hậu Giang	Địa lý	CN
135	Châu Cát Tường Vy	THCS Lam Sơn	Địa lý	CN
136	Nguyễn Bá Long Ân	THCS Phú Định	Tin học	CN
137	Ôn Tuấn Anh	THCS Phú Định	Tin học	CN
138	Nguyễn Trần Quân Đạt	THCS Hậu Giang	Tin học	CN
139	Trương Nhã Hân	THCS Hậu Giang	Tin học	CN
140	Trần Gia Hiệp	THCS Hậu Giang	Tin học	CN
141	Thân Nguyễn Hoàng	THCS Phú Định	Tin học	CN

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	MÔN THI	KẾT QUẢ
142	Nguyễn Nam Kha	THCS Hậu Giang	Tin học	CN
143	Hứa Trị Khôi	THCS Phú Định	Tin học	CN
144	Võ Minh Tuấn Kiệt	THCS Phạm Đình Hổ	Tin học	CN
145	Nguy Mỹ Linh	THCS Bình Tây	Tin học	CN
146	Trần Bảo Ngọc	THCS Hậu Giang	Tin học	CN
147	Trần Kiến Nguyên	THCS Phạm Đình Hổ	Tin học	CN
148	Tạ Thành Nhân	THCS Nguyễn Văn Luông	Tin học	CN
149	Trương Nguyễn Trọng Phúc	THCS Hậu Giang	Tin học	CN
150	Lê Hoàng Quân	THCS Bình Tây	Tin học	CN
151	Trương Thanh Thiên	THCS Bình Tây	Tin học	CN
152	Trần Khang Thịnh	THCS Phạm Đình Hổ	Tin học	CN
153	Lâm Gia Trí	THCS Phú Định	Tin học	CN
154	Nguyễn Phan Minh Trường	THCS Phạm Đình Hổ	Tin học	CN
155	Dương Quế Bình	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN
156	Du Cẩm Hào	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN
157	Huỳnh Gia Lạc	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN
158	Mạch Hiểu Minh	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN
159	Nguyễn Hà My	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN
160	La Nhã Thi	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN
161	Võ Bảo Trân	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN
162	Phạm Đức Tuấn	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN
163	Thái Thiên Vững	THCS Phạm Đình Hổ	Tiếng Trung	CN

Danh sách gồm 163 cá nhân.